

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 433 người nộp thuế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 5340/CT-QLN ngày 30/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 433 người nộp thuế còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là 283.111.202 đồng (Hai trăm tám mươi ba triệu, một trăm mười một nghìn, hai trăm linh hai đồng).

(Có danh sách người nộp thuế được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp kèm theo)

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 Quyết định này, Chi cục Thuế khu vực thị xã Bỉm Sơn - Hà Trung điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực thị xã Bỉm Sơn - Hà Trung; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan và người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND thị xã Bỉm Sơn;
- Trang TTĐT Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Nguyễn Văn Thi', written in a cursive style.

Nguyễn Văn Thi

DANH SÁCH
NGƯỜI NỘP THUẾ ĐƯỢC XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
	TỔNG CỘNG		433					283.111.202	4.813.091	63.032.533	169.078.294	16.830	46.170.454
I	DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC												
II	CÁ NHÂN, CÁ NHÂN KINH DOANH, HỘ GIA ĐÌNH, HỘ KINH DOANH		433					283.111.202	4.813.091	63.032.533	169.078.294	16.830	46.170.454
1	Nguyễn Khắc Minh	2800963476	KP2 Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Khắc Minh	171615846	29/07/1995	CA Thanh Hóa	75.808			75.808		
2	Nguyễn Văn Hào	2800670751	Xóm Cỏ Đam - Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn ,tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Hào	171637577	01/01/1980	CA Thanh Hóa	621.300					621.300
3	Vũ Thị Hát	2800151724	SN 127 - Khu phố 4 - Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Vũ Thị Hát	038170001570	30/11/2016	Cục Cảnh sát	140.170		31.960	62.610		45.600
4	Nguyễn Hữu Kỳ	2801137560	Nghĩa môn - Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Hữu Kỳ	350003192	29/03/1978	CA Thanh Hoá	44.302			44.302		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
5	Hà Mạnh Cường	2801070595	k1 - Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Hà Mạnh Cường	174817529	01/01/2003	CA Thanh Hóa	205.029			205.029		
6	Trần Hùng	2801175492	Khu 6, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Trần Hùng	171615866	12/05/2001	CA Thanh Hóa	1.471.215		1.437.339	33.876		
7	Đào Thị Tiến	2801070556	Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Đào Thị Tiến	170035629	15/12/2000	CA Thanh Hóa	777.288		67.665	647.493		62.130
8	Phùng Thế Sơn	2800854237	Khu 6, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Phùng Thế Sơn	171891699	18/08/1992	CA Thanh Hóa	820.646		259.279	519.367		42.000
9	lương văn Thơ	8174133330	Cổ Đam, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	lương văn Thơ	171597160	15/02/2006	CA Thanh Hóa	149.112			149.112		
10	Trần Văn Hoàng	8015481780	SN 8, tổ 12B, khu phố 6, Lam Sơn-Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Trần Văn Hoàng	171891218	02/02/2003	CA Thanh Hóa	530.088		173.948	354.970		1.170
11	Lê Văn Hiến	2801154478	Nghĩa Môn, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Lê Văn Hiến	171494887	12/02/2003	CA Thanh Hóa	171.990		62.100	85.920		23.970

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
12	Trần Văn Tâm	2802526270	SN 448-Trần Phú, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Trần Văn Tâm	172643385	18/08/2004	CA Thanh Hóa	36.942		12.318	24.624		
13	Nguyễn Mạnh Hùng	2801715620	Khu 6 - Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Mạnh Hùng	172043669	26/07/1999	CA Thanh Hóa	31.500					31.500
14	Mai Thanh Hải	8055484072	232-Trần Phú-Cổ Đàm, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Mai Thanh Hải	172040556	18/04/1998	CA Thanh Hóa	2.227.233		702.727	1.405.206		119.300
15	Nguyễn Văn Nghĩa	2802452364	SN 252 - Trần Phú, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Nghĩa	151678982	08/10/2003	CA Thanh Hóa	23.468		6.895	13.783		2.790
16	Đỗ Đình Hải	8049862015	SN 605 - Đường Trần Phú - Khu phố 2, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Đỗ Đình Hải	171882089	01/11/2006	CA Thanh Hóa	4.246.166		1.195.998	2.392.028		658.140
17	Vũ Thị Lan	8088633717	Nghĩa Môn, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Vũ Thị Lan	172647850	07/04/2006	CA Thanh Hóa	20.520		6.840	13.680		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
18	Nguyễn Văn Biển	2802568601	SN 229, Thôn Cổ Đàm- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Biển	171810747	23/08/2005	CA Thanh Hóa	73.845		24.615	49.230		
19	Nguyễn Quang Khải	2802200952	Khu 2, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Quang Khải	172047386	09/12/1999	CA Thanh Hóa	2.645.310		729.293	1.686.287		229.730
20	Nguyễn Văn Hải	8014107300	Nghĩa Môn, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Hải	172042414	19/05/2000	CA Thanh Hóa	521.580		155.142	310.278		56.160
21	Nguyễn Thị Phụng	2801163112	515-Trần Hưng Đạo- Khu 6, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Phụng	171541452	01/01/2003	CA Thanh Hóa	112.981		1.260	111.721		
22	Phạm Thị Ánh Tuyết	8528368438	SN 270, đường Trần Phú, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Thị Ánh Tuyết	038187008857	23/04/2018	Cục Cảnh sát	432.405		128.625	257.250		46.530
23	Phạm Thị Luyện	2800960669	96-Khu 2, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Thị Luyện	171198638	10/12/1998	CA Thanh Hóa	8.652		2.884	5.768		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
24	Lưu Hoàng Cường	8122640040	Số 500, Trần Phú, Khu 1, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Lưu Hoàng Cường	172045040	13/01/2000	CA Thanh Hóa	12.152		4.052	8.100		
25	Nguyễn Thị Xuân	8507939426	Cổ Đạm, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Xuân	038184002907	01/08/2019	Cục Cảnh sát	12.285		4.095	8.190		
26	Đoàn Thị Phương	2801163088	k1 Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Đoàn Thị Phương	170943480	01/01/2003	CA Thanh Hóa	46.613			46.613		
27	Lê Khắc Kiên	2801262071	Khu 6 - Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Lê Khắc Kiên	172046004	25/12/2002	CA Thanh Hóa	46.613			46.613		
28	Nguyễn Thị Thảo	2801412048	Khu 4, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Thảo	171210475	20/09/1997	CA Thanh Hóa	46.613			46.613		
29	Bùi Văn Minh	2800802038	Khu 7 - Phường Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Bùi Văn Minh	171694556	00/01/1900	CA Thanh Hóa	62.130					62.130
30	Nguyễn Văn Chương	2801143028	Cổ Đạm, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Văn Chương	171649658	00/01/1900	CA Thanh Hóa	186.390					186.390

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
31	phạm Văn Lực	2801143081	Khu 6, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	phạm Văn Lực	171612349	00/01/1900	CA Thanh Hóa	186.390					186.390
32	Trịnh Ngọc Thanh	2801262064	Khu 6, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Ngọc Thanh	171198967	09/10/2001	CA Thanh Hóa	103.912		35.586	68.326		
33	Mai Thị Tám	2801988875	Nghĩa Môn, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Mai Thị Tám	172049709	26/08/2003	CA Thanh Hóa	62.130					62.130
34	Mai Thị Vân	2802055663	Khu 2, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Mai Thị Vân	172640212	20/02/1973	CA Thanh Hóa	20.250		6.750	13.500		
35	Phạm Thị Tươi	2800947611	311-Khu 6, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Thị Tươi	171422921	09/01/1996	CA Thanh Hóa	32.562		3.000	29.562		
36	Lê Thị Ngo	2800479378	605-Trần Phú- Khu 2, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Thị Ngo	171305657	28/09/1983	CA Thanh Hóa	51.073		19.052	32.021		
37	Đỗ Xuân Cườm	8174136067	Cỏ đăm, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Đỗ Xuân Cườm	172042848	22/03/1999	CA Thanh Hóa	63.530					63.530

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
38	Lê Hữu Thắng	8048194767	05 - Ngõ 3 Phan Chu Trinh, Cổ đăm, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Hữu Thắng	172922138	22/04/2003	CA Thanh Hóa	10.755					10.755
39	Lê Văn Bình	8060683267	Khu 6 - Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Lê Văn Bình	171828047	30/06/1997	CA Thanh Hóa	86.445		25.515	51.030		9.900
40	Khổng Thị Thảo	8014099593	Cổ Đăm, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Khổng Thị Thảo	172643365	25/08/2004	CA Thanh Hóa	63.530					63.530
41	Phan Thị Đào	8038073876	Khu 4, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Phan Thị Đào	172648633	24/10/2006	CA Thanh Hóa	63.530					63.530
42	Phạm Thị Cúc	8172610676	Khu 4, Lam Sơn- Thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Phạm Thị Cúc	171265227	02/09/2004	CA Thanh Hóa	63.530					63.530
43	Đậu Thị Nhân	2800462896	Khu Phố 6 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đậu Thị Nhân	171417684	01/01/1980	CA Thanh Hóa	93.195			93.195		
44	Lê Phú Thụ	2800879760	KP 5 Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Phú Thụ	172641366	05/04/2003	CA Thanh Hóa	157.194			157.194		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
45	Nguyễn Thị Mai Loan	2800987614	41 KP4 Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Mai Loan	171465078	09/06/2003	CA Thanh Hóa	1.242.600					1.242.600
46	Lê Công Trình	2801137497	tổ 3 - k3 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Công Trình	171545735	20/09/2006	CA Thanh Hóa	284.546			98.156		186.390
47	Nguyễn Thị Đào	2800462198	Khu Phố 4 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Đào	171545930	01/01/1980	CA Thanh Hóa	708.282			646.152		62.130
48	Trịnh Ngọc Tuấn	2800854893	Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trịnh Ngọc Tuấn	171637596	19/06/1996	CA Thanh Hóa	621.300					621.300
49	Đàm Thị Thuận	2800462776	Khu Phố 7 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đàm Thị Thuận	160292039	01/01/1980	CA Ninh Bình	826.329			360.354		465.975
50	Lê Tuấn Phong	2800574335	Khu 4 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Tuấn Phong	171422741	01/01/1980	CA Thanh Hóa	1.683.657			1.062.357		621.300
51	Bùi Tuấn Anh	2801080089	Khu 1 - Bắc Sơn - Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Bùi Tuấn Anh	171624436	14/03/2001	CA Thanh Hóa	316.863			316.863		
52	Lưu Thị Lan	2801411291	K6 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lưu Thị Lan	171182741	30/04/1997	CA Thanh Hóa	621.300					621.300

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
53	Cù Huy Nguyên	2801506810	k1 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Cù Huy Nguyên	171767234	20/09/1992	CA Thanh Hóa	1.565.676			1.565.676		
54	Nguyễn Thị Vinh	2801807800	Phường Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Vinh	172647731	06/03/2006	CA Thanh Hóa	497.040			497.040		
55	Nguyễn Quang Vương	2801576021	K 5, Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Quang Vương	172645148	17/04/2005	CA Thanh Hóa	621.300					621.300
56	Mai Văn Trung	2801300866	K 3, Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Mai Văn Trung	230718176	14/07/2004	CA Gia Lai	1.043.249		41.016	691.583		310.650
57	Mai Xuân Đạt	2801573510	khu 8 Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Mai Xuân Đạt	164479800	04/12/2003	CA Thanh Hóa	565.381		66.346	499.035		
58	Nguyễn Tiến Hiệp	2801076808	k1 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Tiến Hiệp	171746866	09/04/2003	CA Thanh Hóa	9.546.954			8.160.279		1.386.675
59	Nguyễn Thị Oanh	2802175745	K 4, Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Oanh	170404466	22/11/2006	CA Thanh Hóa	407.664		135.891	271.773		
60	Trịnh Thị Thu Hà	2802298698	K10, Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trịnh Thị Thu Hà	172048856	01/06/2002	CA Thanh Hóa	589.028		88.305	237.573		263.150

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
61	Bạch Thị Tư	8307905902	K 4, Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Bạch Thị Tư	172046010	25/09/2000	CA Thanh Hóa	1.159.858		65.251	783.957		310.650
62	Lê Xuân Thành	2801895998	K 4, Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Xuân Thành	171507342	01/01/2000	CA Thanh Hóa	4.305.609			4.305.609		
63	Lê Văn Dương	2801036883	K4 Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Văn Dương	171094428	10/04/1993	CA Thanh Hóa	109.134		5.400	103.734		
64	Trần Xuân Tiến	8048045356	Khu 5 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trần Xuân Tiến	171701097	29/07/1996	CA Thanh Hóa	1.157.556		121.455	242.901		793.200
65	Bạch Xuân Tới	2802332518	K 4, Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Bạch Xuân Tới	171508403	19/09/1987	CA Thanh Hóa	148.038		49.364	98.674		
66	Lê Khánh Tùng	8340827987	K 4, Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Khánh Tùng	172641938	01/07/2003	CA Thanh Hóa	34.474		11.494	22.980		
67	Vũ Xuân Oanh	2801579294	Kp1 - P.Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Vũ Xuân Oanh	171890123	04/12/2003	CA Thanh Hóa	1.194.646		241.811	763.385		189.450
68	Hoàng Mạnh Hùng	2802470620	Khu 5 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Hoàng Mạnh Hùng	038091002725	05/10/2016	Cục Cảnh sát	452.391		134.430	268.731		49.230

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
69	Trương Thị Giang	2801393613	K5 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trương Thị Giang	171701883	08/08/2002	CA Thanh Hóa	13.982.400	19.091	4.616.144	9.170.765		176.400
70	Phạm Thị Huệ	2802608205	SN 10, Khu 4, Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Phạm Thị Huệ	038171003221	07/03/2016	Cục Cảnh sát	110.925		36.945	73.890		90
71	Nguyễn Thị Oanh	2801557325	K8 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Oanh	171169270	04/12/2003	CA Thanh Hóa	29.090		5.751	9.659		13.680
72	Nguyễn Văn Long	2802766219	Sn107, khu phố 3, Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Văn Long	038064001149	19/08/2016	Cục Cảnh sát	16.830				16.830	
73	Nguyễn Thị Lý	2800606178	Phường Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Lý	181520073	01/01/1980	CA Thanh Hóa	46.613			46.613		
74	Nguyễn Vinh Quang	2800462800	Khu Phố 7 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Vinh Quang	171483030	01/01/1980	CA Thanh Hóa	143			143		
75	Vũ Công Hoan	2801420521	K8 - Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Vũ Công Hoan	171250667	22/07/2002	CA Thanh Hóa	11.702		11.702			
76	Nguyễn Văn Tâm	2802167582	83 - K4, Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Văn Tâm	172213140	11/09/2002	CA Thanh Hóa	37.140		6.300	12.600		18.240

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
77	Lê Thị Ngà	8163858529	Khu 8 - Phường Bắc Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Thị Ngà	171624443	03/06/2009	CA Thanh Hóa	143.505		47.835	95.670		
78	Đào Vĩnh Nam	2800525634	Khu 5, Trần phú , Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đào Vĩnh Nam	171198068	01/01/1980	CA Thanh Hóa	93.195			93.195		
79	Đoàn Văn Hiếu	2800572948	KP 4 - Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đoàn Văn Hiếu	171380794	01/01/1980	CA Thanh Hóa	106.238			106.238		
80	Hoàng Việt Phương	2801137602	86 trần phú Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Hoàng Việt Phương	171857766	08/01/1997	CA Thanh Hóa	74.556			74.556		
81	Lê Thị Lan	2800478102	Khu 1, phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Thị Lan	191176389	01/01/1980	CA Thanh Hóa	186.390			186.390		
82	Bùi Đức Thành	2801395191	33 Trần Phú - Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Bùi Đức Thành	141398050	21/03/2003	CA Hải Dương	248.520			248.520		
83	Nguyễn Trường Tân	2800113905	Khu phố 9 - Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Trường Tân	171545296	01/01/1980	CA Thanh Hóa	31.065			31.065		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
84	Đinh Thị Hánh	2800462938	Khu Phố 7 - Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đinh Thị Hánh	161291356	01/01/1980	CA tỉnh Ninh Bình	99.408			99.408		
85	Ngô Văn Trọng	2800572962	Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Ngô Văn Trọng	172059808	01/01/1980	CA Thanh Hóa	298.224			111.834		186.390
86	Bùi Thị Thiết	2800100889	Khu phố K8, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Bùi Thị Thiết	170423043	01/01/1980	CA Thanh Hóa	130.473			130.473		
87	Nguyễn Văn Thiệu	2800634016	K7, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Văn Thiệu	171597474	01/01/1980	CA Thanh Hóa	260.946			260.946		
88	Nguyễn Thị Sâm	2800190459	Khu phố 8 - Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Sâm	170148052	26/12/1998	CA Thanh Hóa	261.077			261.077		
89	Nguyễn Thị Bình	2801042830	Khu 8 - Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Bình	172851393	17/10/2003	CA Thanh Hóa	279.585			279.585		
90	Trịnh Thế Cần	2800114497	Khu 11- Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trịnh Thế Cần	170129484	01/01/1980	CA Thanh Hóa	411.927			411.927		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
91	Dương Công áp	2800459396	Khu phố 7, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Dương Công áp	170165272	01/01/1980	CA Thanh Hóa	612.811			612.811		
92	Lê Tiến Dũng	2800851476	Tiểu khu 1 Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Tiến Dũng	171797414	28/10/1997	CA Thanh Hóa	621.300					621.300
93	Tổng Ngọc Đức	2800636126	K8-Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Tổng Ngọc Đức	038063002315	28/07/2003	Cục Cảnh sát	1.834.453		93.216	1.119.937		621.300
94	Trần Thị Ngọc	8088251852	Khu 5 - Trần Phú, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trần Thị Ngọc	172041692	19/04/2005	CA Thanh Hóa	634.443		63.516	384.537		186.390
95	Lê Minh Chí	2801172621	27 - Trần Phú , phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Minh Chí	171508380	24/06/2006	CA Thanh Hóa	498.330		5.400	492.930		
96	Nguyễn Văn Tá	2801076389	Khu 4, phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Văn Tá	171588490	00/01/1900	CA Thanh Hóa	52.185			52.185		
97	Nguyễn Thị Thiết	8501374628	Số 65, khu 9, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Thiết	038173003307	14/06/2017	Cục Cảnh sát	1.253.805		374.169	748.326		131.310

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
98	Mai Xuân Khoa	2800110492	Trần Phú, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Mai Xuân Khoa	171244763	01/01/1980	CA Thanh Hóa	62.130					62.130
99	Đặng Thị Yên	2802100588	K2, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đặng Thị Yên	171545444	15/04/1986	CA Thanh Hóa	62.130					62.130
100	Lê Xuân Lanh	8003548536	06 Chu Văn An, Khu 5, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Xuân Lanh	171437153	23/03/2006	CA Thanh Hóa	70.325		23.275	46.550		500
101	Vũ Thị Lan	2800525680	Khu 5, Trần phú , Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Vũ Thị Lan	172643853	28/07/2004	CA Thanh Hóa	51.330					51.330
102	Trần Thị Dung	2801137352	92 - Trần Phú - Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trần Thị Dung	171211245	10/04/1982	CA Thanh Hóa	135.435			135.435		
103	Đào Xuân Tươi	2801137391	K7, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đào Xuân Tươi	171720894	28/08/1994	CA Thanh Hóa	140.819			140.819		
104	Trịnh Hồng Thứ	2801137514	Khu 5, phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trịnh Hồng Thứ	172048782	00/01/1900	CA Thanh Hóa	123.649			123.649		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
105	Trịnh Thị Tinh	8162423211	K11, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trịnh Thị Tinh	171790300	05/03/1997	CA Thanh Hóa	913.308		67.217	846.091		
106	Hoàng Lâm	2802237342	41 - Trần Phú, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Hoàng Lâm	172046142	31/10/2000	CA Thanh Hóa	232.533		2.520	230.013		
107	Phạm Xuân Chung	2802197900	153 - Trần Phú, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Phạm Xuân Chung	172049504	11/09/2002	CA Thanh Hóa	900.136		215.137	428.349		256.650
108	Dương Tiến Thành	8125156744	Tổ 3, khu 4, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Dương Tiến Thành	183623410	21/02/2005	CA Hà Tĩnh	1.959.030		615.690	1.231.380		111.960
109	Đỗ Ngọc Khoa	8017388480	39 - K7, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đỗ Ngọc Khoa	172040652	01/07/2003	CA Thanh Hóa	81.900		27.300	54.600		
110	Nguyễn Hồng Kỳ	2800460183	Khu Phố 8 - Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Hồng Kỳ	171416275	01/01/1980	CA Thanh Hóa	412.005		120.036	291.969		
111	Nguyễn Thị Cúc	2802184570	Số 87 Trần Phú, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Cúc	172432101	04/07/2006	CA Thanh Hóa	140.850		46.950	93.900		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
112	Dương Thị Dung	2800101106	SN 99, K7, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Dương Thị Dung	170694334	01/01/1980	CA Thanh Hóa	526.984		131.560	263.124		132.300
113	Lường Huy Hiền	2802457330	Khu 3, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lường Huy Hiền	172768467.	16/12/2004	CA Thanh Hóa	1.939.956		586.482	1.172.754		180.720
114	Nguyễn Trọng Cảnh	8052638782	Khu 5, Trần phú , Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Trọng Cảnh	171637396	06/10/2006	CA Thanh Hóa	2.962.146		923.592	1.847.214		191.340
115	Nguyễn Thị Vân Anh	2801124963	22-Tổ 1-Khu 2, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Vân Anh	172044415	14/01/2000	CA Thanh Hóa	4.791.320		586.482	3.606.998		597.840
116	Đỗ Cao Thắng	2800879520	KP 3 Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đỗ Cao Thắng	171828576	29/09/1993	CA Thanh Hóa	1.120.447		468.154	489.003		163.290
117	Trịnh Văn Dũng	2802206633	Sn 24, Trần Phú, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trịnh Văn Dũng	173200571	29/09/2005	CA Thanh Hóa	315.729		105.279	210.450		
118	Nguyễn Văn Sơn	2801205228	k4, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Văn Sơn	171828129	22/10/1993	CA Thanh Hóa	4.068.000		1.292.220	2.584.440		191.340

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
119	Đỗ Trọng Cường	2801418963	61-Tổ 4 - K11, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đỗ Trọng Cường	171714948	27/08/1998	CA Thanh Hóa	875.323		188.321	376.352		310.650
120	Nguyễn Thị Cúc	8023147483	k4, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Cúc	172432101	04/07/2006	CA Thanh Hóa	310.481		103.466	206.925		90
121	Phạm Thị Minh Phương	2800103801	122, Trần Phú, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Phạm Thị Minh Phương	172042471	01/01/1980	CA Thanh Hóa	62.128		20.737	41.391		
122	Ngô Ngọc Phú	2800113817	Khu 5, Trần phú , Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Ngô Ngọc Phú	171494586	01/01/1980	CA Thanh Hóa	59.400		28.008	17.712		13.680
123	Đỗ Quang Hùng	2800642539	30-Trần Phú- Khu 3, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đỗ Quang Hùng	170076290	10/09/2001	CA Thanh Hóa	1.526.707		1.248.139	187.668		90.900
124	Hoàng Thị Luyến	2802576962	SN 113 - Trần Phú, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Hoàng Thị Luyến	038185007125	01/06/2017	Cục Cảnh sát	72.296		18.219	36.437		17.640
125	Mai Thị Lành	2801331857	Tổ 3, khu 4, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Mai Thị Lành	172047027	26/01/2001	CA Thanh Hóa	488.116		149.311	338.655		150

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
126	Tổng Ngọc Tuyên	8014107156	Số 31, khu 8, Ba Đình - Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Tổng Ngọc Tuyên	171781468	29/09/2005	CA Thanh Hóa	2.546.237		764.896	1.529.791		251.550
127	Lê Phí Tú	8020826952	Số 87 Trần Phú, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Phí Tú	171828594	29/09/1993	CA Thanh Hóa	4.342.110		1.388.142	2.776.758		177.210
128	Trịnh Ngọc Nhân	8458446993	K9, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trịnh Ngọc Nhân	170199195	21/10/2014	CA Thanh Hóa	3.131.100		959.850	1.919.700		251.550
129	Hoàng Văn Thịnh	8440373430	Tổ 11, khu 5, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Hoàng Văn Thịnh	172045916	06/03/2014	CA Thanh Hóa	2.983.140		910.530	1.821.060		251.550
130	Nguyễn Thị Trinh	8435292560	K9, Phường Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Trinh	174531920	24/06/2014	CA Thanh Hóa	2.200.576		699.352	1.398.474		102.750
131	Nguyễn Thị Thanh Hương	8003583280	Nam Trần Phú, Khu 3, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Thanh Hương	171417312	25/10/2015	CA Thanh Hóa	44.640		10.320	20.640		13.680
132	Cao Ngọc Quân	8000893686	37-Khu 1, Ba Đình- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Cao Ngọc Quân	171891216	23/06/2009	CA Thanh Hóa	846.783		273.816	541.167		31.800

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
133	Phạm Quang Thái	2800453210	13 - Khu Phố 1 - Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Phạm Quang Thái	171250561	14/03/2006	CA Thanh Hóa	147.860			147.860		
134	Phạm Thị Nhung	2800709825	Khu phố 2 - Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Phạm Thị Nhung	170117780	00/01/1900	CA Thanh Hóa	630.416		9.116			621.300
135	Vũ Thị Dung	2800477726	Khu phố 1 - Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Vũ Thị Dung	172645014	17/11/2004	CA Thanh Hóa	29.813			29.813		
136	Lê Mai Nghiêm	2801532313	39 - K2 - Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Mai Nghiêm	171269424	08/10/1997	CA Thanh Hóa	74.556			74.556		
137	Đình Việt Hưng	8171651510	Khu 1, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đình Việt Hưng	172040578	14/03/2006	CA Thanh Hóa	226.650					226.650
138	Mai Thị Hương	2802213221	Sn 09 - K1, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Mai Thị Hương	172045684	01/11/2000	CA Thanh Hóa	2.685.873	853.500	477.167	1.188.026		167.180
139	Lê Thị Duyên	2801557318	Phường Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Thị Duyên	171641790	28/04/2004	CA Thanh Hóa	401.109		135.148	265.961		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
140	Trần Văn Bình	2800804081	09-Trần Phú-Khu 1, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trần Văn Bình	171683271	12/10/1999	CA Thanh Hóa	272.468		64.531	128.557		79.380
141	Lê Thị Thúy	8103741420	SN 04 - Khu 2, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Thị Thúy	173064590	16/12/2005	CA Thanh Hóa	46.074		10.169	20.335		15.570
142	Lê Thị Hương	2801028882	k12 Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Thị Hương	186146281	15/08/1983	CA Tỉnh Nghệ An	70.212			70.212		
143	Trịnh Văn Tuấn	2801439089	15 - Nguyễn Trãi,Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trịnh Văn Tuấn	171701731	00/01/1900	CA Thanh Hóa	372.780			372.780		
144	Tổng Duy Hạnh	2801137377	2A Lý tự trọng - Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Tổng Duy Hạnh	171244656	00/01/1900	CA Thanh Hóa	2.615.230		681.210	1.362.420		571.600
145	Trịnh Thị Bình	2800792326	228 - Nguyễn Huệ - Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trịnh Thị Bình	171697642	28/07/1997	CA Thanh Hóa	99.408			99.408		
146	Phạm Trắc Bình	2800552317	Phường Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Phạm Trắc Bình	172045606	01/01/1980	CA Thanh Hóa	465.975					465.975

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
147	Lê Bá Nam	8084773600	Khu 5, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Bá Nam	038082007939	06/07/2017	Cục Cảnh sát	20.430		3.690	16.740		
148	Trần Anh Hùng	2801445420	K10, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trần Anh Hùng	172042114	24/10/1998	CA Thanh Hóa	74.556			74.556		
149	Phạm Khắc Tiến	2801125692	khu 13 - Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Phạm Khắc Tiến	038080004547	12/04/2017	Cục Cảnh sát	110.582			110.582		
150	Trịnh Văn Mạnh	8079291094	Khu 12, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trịnh Văn Mạnh	173141860	03/11/2005	CA Thanh Hóa	124.260					124.260
151	Lê Thị Hoà	2801532296	Khu 11, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Thị Hoà	171701365	23/07/1996	CA Thanh Hóa	310.650			124.260		186.390
152	Nguyễn Bá Trường	8014100143	Khu 3, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Bá Trường	172041493	08/07/1998	CA Thanh Hóa	154.714			154.714		
153	Phạm Thị Hương	2801599205	09 K11, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Phạm Thị Hương	350734710	03/03/1983	CA Thanh Hóa	62.130			62.130		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
154	Lê Sơn Lâm	2801669318	SN 28, Nguyễn Văn Cừ, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Sơn Lâm	171622450	23/03/1992	CA Thanh Hóa	62.130			62.130		
155	Nguyễn Thị Thùy Trang	2801990338	Khu 11, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Thùy Trang	171546841	01/03/1997	CA Thanh Hóa	62.130					62.130
156	Nguyễn Thị Dung	2801591485	SN 95 ki ốt số 1 Nguyễn Văn Cừ Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Dung	1840073274	16/07/1997	CA Ninh Bình	124.260			124.260		
157	Nguyễn Văn Quang	8089764832	Khu 11, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Văn Quang	172048706	20/03/2002	CA Thanh Hóa	62.130					62.130
158	Nguyễn Văn Tuấn	8000334631	Nguyễn Huệ - Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Văn Tuấn	172048495	21/06/2006	CA Thanh Hóa	51.330					51.330
159	Đào Ngọc Long	2801706231	52-Nguyễn Huệ, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đào Ngọc Long	171662434	26/12/1995	CA Thanh Hóa	434.934		31.758	403.176		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
160	Nguyễn Bá Tiến	8164939379	K13 - Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Bá Tiến	171152496	26/08/2005	CA Thanh Hóa	51.330					51.330
161	Bùi Xuân Mạo	8199281299	Khu 14 - Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Bùi Xuân Mạo	171560392	27/10/2006	CA Thanh Hóa	153.990					153.990
162	Trần Anh Tuấn	8033022740	K10, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trần Anh Tuấn	171882006	15/08/2002	CA Thanh Hóa	492.088		23.500	282.198		186.390
163	Mai Thanh Lý	8031971694	K10, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Mai Thanh Lý	171701205	06/09/2004	CA Thanh Hóa	614.720		204.968	409.752		
164	Đỗ Văn Lâm	2801898484	Khu 11, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đỗ Văn Lâm	151355391	01/03/2004	CA Thanh Hóa	62.130			62.130		
165	Phạm Hồng Phong	8307392168	Khu 12, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Phạm Hồng Phong	171701707	19/04/2005	CA Thanh Hóa	223.080					223.080
166	Vũ Ngọc Sơn	2801463162	Kiot số 5, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Vũ Ngọc Sơn	172042045	23/10/1998	CA Thanh Hóa	35.807		12.064	22.663		1.080

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
167	Lê Văn Anh	8001851569	K10, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Văn Anh	172045619	23/04/2003	CA Thanh Hóa	51.330					51.330
168	Nguyễn Văn Thanh	8303284203	Khu 12, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Văn Thanh	171882323	11/09/1998	CA Thanh Hóa	368.820		122.850	245.700		270
169	Mai Văn Quyền	2801669357	SN 46, K12 Nguyễn Văn Cừ, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Mai Văn Quyền	171416156	20/10/2005	CA Thanh Hóa	102.333		18.733	83.600		
170	Lê Thị Mai	2800811120	148-Nguyễn Huệ, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Thị Mai	171637594	17/07/1996	CA Thanh Hóa	95.072		34.685	60.387		
171	Nguyễn Quốc Trung	2801586598	14B - K11, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Quốc Trung	171597539	02/11/2000	CA Thanh Hóa	1.373.818		252.640	485.878		635.300
172	Trịnh Nguyên Nhung	2801687130	92 - Nguyễn Huệ, Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trịnh Nguyên Nhung	171244037	26/08/2003	CA Thanh Hóa	185.944		61.981	123.963		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
173	Nguyễn Thị Lâm	2802538759	76, Nguyễn Huệ, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Lâm	038180006362	07/02/2018	Cục Cảnh sát	95.778		16.416	32.832		46.530
174	TRUNG TÂM THIẾT BỊ VẤN PHÒNG TTC	2801608675	72 - Nguyễn Văn Cừ, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	TRUNG TÂM THIẾT BỊ VẤN PHÒNG TTC	171868459	04/07/1996	CA Thanh Hóa	10.406.492		3.150.496	6.322.066		933.930
175	Phạm Thị Thúy	8544584242	SN 15, Khu 11, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Phạm Thị Thúy	038183002576	24/01/2018	Cục Cảnh sát	196.532		65.512	131.020		
176	Lê Thị Thê	8171648444	80B - Khu 12, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Thị Thê	172773023	05/04/2005	CA Thanh Hóa	56.465		19.008	37.457		
177	Đặng Thị Thắm	2801686024	11 Nguyễn Văn Cừ, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đặng Thị Thắm	172707455	26/05/2003	CA Thanh Hóa	352.206		147.881	190.645		13.680
178	Phạm Thị Xuân	8101773272	SN 29, Lý Thường Kiệt, Khu 1, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Phạm Thị Xuân	172040439	14/04/1998	CA Thanh Hóa	47.200		13.600	28.200		5.400

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
179	Lê Thị Tú	2802021632	59 - Nguyễn Văn Cừ - K12, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Thị Tú	171641832	10/08/1999	CA Thanh Hóa	242.149		80.706	161.343		100
180	Nguyễn Thị Toan	2802243184	K10, Ngọc Trạo- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Toan	172048124	29/08/2001	CA Thanh Hóa	536.531		178.864	357.567		100
181	Trần Văn Tuấn	2801067391	Tổ 5/1 Khu 3 - Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trần Văn Tuấn	172646869	12/09/2005	CA Thanh Hóa	420.621			234.231		186.390
182	Vũ Thị Hòa	2801988995	Chợ 5 tầng, Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Vũ Thị Hòa	172046083	28/05/2000	CA Thanh Hóa	31.179		10.337	20.662		180
183	Chu Thị Phương	8046248181	Chợ 5 tầng, Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Chu Thị Phương	171637235	03/09/1996	CA Thanh Hóa	32.169		10.337	20.662		1.170
184	Nguyễn Ngọc Oanh	8107719426	K3, Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Ngọc Oanh	172367812	14/06/2001	CA Thanh Hóa	32.169		10.337	20.662		1.170

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
185	Nguyễn Thị Hộ	8162738074	Trung Sơn, Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Hộ	171265178	13/04/1983	CA Thanh Hóa	31.179		10.337	20.662		180
186	Nguyễn Thị Luân	8054979065	Chợ 5 tầng, Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Thị Luân	172044576	10/04/2000	CA Thanh Hóa	68.071		22.637	45.254		180
187	Nguyễn bá Khởi	8181869315	k8 - Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn bá Khởi	172091196	29/12/2000	CA Thanh Hóa	65.653		21.831	43.642		180
188	Trần Thị Vinh	2800577600	Phường Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trần Thị Vinh	171514774	01/01/1980	CA Thanh Hóa	31.179		10.337	20.662		180
189	Lê Thị Thúy Bình	2801989540	Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Thị Thúy Bình	172405609	20/02/2002	CA Thanh Hóa	31.179		10.337	20.662		180
190	Đặng Hùng Cường	8020812822	K 7- Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Đặng Hùng Cường	172049110	16/05/2002	CA Thanh Hóa	4.666.350		1.333.260	2.666.520		666.570
191	Nguyễn Sỹ Dân	2801556113	Chợ 5 tầng, Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Nguyễn Sỹ Dân	170701100	23/01/2001	CA Thanh Hóa	134.610		29.360	58.720		46.530

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
192	Lê Mai Hưng	8012688480	Khu phố 3, Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Lê Mai Hưng	038082010786	21/03/2018	Cục Cảnh sát	712.324		40.676	81.348		590.300
193	Trịnh Xuân Hùng	8508365781	Số 4, Đoàn Thị Diễm, Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Trịnh Xuân Hùng	038080004092	08/03/2017	Cục Cảnh sát	1.006.380		319.950	639.900		46.530
194	Hà Thị Quế	2801142881	k5 - P. Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Hà Thị Quế	172589673	01/06/2000	CA Thanh Hóa	127.992			127.992		
195	Phạm Văn Phúc	8326572649	Liên giang -Hà Lan - Đông Sơn- Thị xã Bim Sơn - Thanh Hóa	Phạm Văn Phúc	173660316	08/07/2009	CA Thanh Hóa	100					100
196	Phạm Văn Định	2801422053	31 - K2 - ngọc Trạo, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Văn Định	170045874	21/3/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	607.664		156.311	437.478		13.875
197	Hoàng Thanh Sơn	2801618754	SN 03, Trần Phú, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hoàng Thanh Sơn	173665048	16/10/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	17.775		1.365	2.730		13.680

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
198	Nguyễn Thị Kim Loan	2801900415	K1, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Kim Loan	171597572	20/3/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	41.010			41.010		
199	Hoàng Thị Hằng	2801989854	K1, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hoàng Thị Hằng	173565789	14/6/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
200	Lê Thị Sâm	2801990137	K1, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thị Sâm	172904173	01/01/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
201	Trần Thị Thảo	8001197762	Số 09, Khu 1, Nguyễn Huệ, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Thị Thảo	172808408	09/4/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	339.417		109.314	218.628		11.475
202	Hoàng Mạnh Hà	8028329335	K2, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hoàng Mạnh Hà	171828857	10/6/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	4.050.937		710.051	3.205.526		135.360
203	Mai Hà Long	8055489955	23 - Nguyễn Huệ, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Hà Long	172041161	06/3/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	219.672		73.224	146.448		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
204	Đình Phương Chi	8059768734	SN 83, Nguyễn Huệ, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đình Phương Chi	164291405	01/12/2011	CA tỉnh Ninh Bình	178.640		54.988	109.972		13.680
205	Nguyễn Văn Giới	8171651983	SN 39 K1, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Giới	170022012	14/12/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	540.760		80.520	460.240		
206	Mai Thị Thúy	8317598390	K2, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Thị Thúy	172096473	24/11/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	354.039		118.015	236.024		
207	Nguyễn Thị Thanh	2800548744	chợ Bim sơn, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Thanh	171641828	22/3/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	213.386		33.821	67.605		111.960
208	Lê Thị Thảo	2801685951	Chợ Bim Sơn, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thị Thảo	173299156	11/4/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	579.625		25.187	27.323		527.115
209	Tổng Thị Bang	2801867207	Chợ Bim Sơn, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Tổng Thị Bang	171417402	30/11/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	305.352		109.336	183.416		12.600

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
210	Đặng Thị Quyên	2801991010	chợ, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đặng Thị Quyên	171494111	23/9/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	51.330					51.330
211	Mai Thị Thân	2802024986	Chợ BS, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Thị Thân	170139241	13/8/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	771.662		221.141	359.081		191.440
212	Lê Thị Hòa	2802568224	Chợ Bim Sơn, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thị Hòa	173312691	05/01/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	54.234		9.200	18.394		26.640
213	Phạm Thị Thu	2802568626	Chợ Bim Sơn, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Thị Thu	173303672	17/3/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	128.471		13.637	27.264		87.570
214	Nguyễn Thị Thu	2802568697	Chợ Bim Sơn, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Thu	172645864	10/02/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	61.159		11.494	22.980		26.685
215	Nguyễn Xuân Hùng	8019639443	Chợ Bim Sơn, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Xuân Hùng	172045284	18/5/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	21.186		2.502	5.004		13.680

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
216	Nguyễn Thị Mến	8055621681	Chợ Bim Sơn, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Mến	173664552	24/9/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	231.399		76.900	149.189		5.310
217	Hoàng Thị Bích	8085485612	Chợ Bim Sơn, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hoàng Thị Bích	173308948	21/9/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	71.849		10.347	20.687		40.815
218	Trần Quốc Đạt	8165012146	Ki ốt Chợ Bim Sơn, Phan Huy Chú, Khu 2, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Quốc Đạt	172645645	06/01/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	46.530					46.530
219	Nguyễn Thị Hương	8165977352	Chợ, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Hương	170407094	02/8/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
220	Vũ Thị Phú	8171653638	Chợ, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Thị Phú	171423628	23/8/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
221	Vũ Thị Duyên	8333312962	Chợ Bim Sơn, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Thị Duyên	173311649	07/7/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	75.633		16.484	32.959		26.190

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
222	Trịnh Thanh Tuấn	8365038896	Công chợ bìm sơn, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Thanh Tuấn	173669201	26/9/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	238.658		78.779	157.464		2.415
223	Nguyễn Thị Trang	8427556587	Chợ Bim Sơn, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Trang	173663859	24/8/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	89.394		20.685	41.349		27.360
224	Nguyễn Đức Sơn	2801137627	12-k10- Ngọc Trạo, , Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Đức Sơn	172080992	05/4/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	6.610.632			5.368.032		1.242.600
225	Nguyễn Ngọc Nghĩa	2801166829	Ngọc Trạo, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Ngọc Nghĩa	151458138	14/5/2013	CA tỉnh Thái Bình	2.000.144		666.708	1.333.436		
226	Phạm Thị Ninh	2801532338	02 - Phan Huy Chú - NT, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Thị Ninh	171537221	11/3/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130			62.130		
227	Nguyễn Văn Chiến	2801532345	28 - K12 - NT, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Chiến	173665582	15/11/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	111.834			111.834		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
228	Nguyễn Thị Thu Hường	2801583759	SN94 Nguyễn Huệ - Ngọc Trạo, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Thu Hường	172049824	08/02/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	98.486		37.434	61.052		
229	Nguyễn Văn Đán	2801605113	K11, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Đán	162371933	01/11/2010	CA tỉnh Ninh Bình	93.195			93.195		
230	Mai Tiến Dũng	2801690655	khu 12, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Tiến Dũng	171624121	04/4/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	186.390			186.390		
231	Nguyễn Minh Thuần	2801698076	84-Nguyễn Văn Cừ-Khu 13, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Minh Thuần	171508771	10/5/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	113.394		20.550	41.094		51.750
232	Đào Duy Dương	2801867366	334 - Nguyễn Huệ, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đào Duy Dương	171637183	13/12/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	601.387		70.572	530.815		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
233	Lại Thế Hòa	2801950670	SN 07, Khu phố 11, Ngọc Trạo, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lại Thế Hòa	172043241	08/10/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130			62.130		
234	Trịnh Văn Tiến	2801957852	K10, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Văn Tiến	172644750	28/6/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260			124.260		
235	Dương Thị Minh	2801988547	K6, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Dương Thị Minh	171701994	01/01/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
236	Nguyễn Thu Thảo	2802172085	SN 06 - Nguyễn Đình Chiểu, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thu Thảo	173380660	10/3/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	390.901		45.874	345.027		
237	Phạm Ngọc Ánh	2802186666	K10, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Ngọc Ánh	172661390	20/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	1.243.442		454.734	788.708		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
238	Lê Thọ Cường	2802196978	Sn 04 - đường Nam Cao - Khu 14, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thọ Cường	174532035	14/8/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	1.510.365		503.205	1.006.410		750
239	Mai Văn Thọ	2802200092	SN 35 - Nguyễn Văn Cừ - K12, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Văn Thọ	172643497	21/10/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	211.242			211.242		
240	Vũ Thị Sen	2802243138	Kiot số 13, Nguyễn Văn Cừ - K11, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Thị Sen	172049720	20/02/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	100					100
241	Nguyễn Thị Thanh	2802447607	32-Nguyễn Văn Cừ-Khu 11, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Thanh	171577761	18/7/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	237.963		79.023	157.950		990

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
242	Mai Huy Thành	8003550253	Số 06, Bà Triệu, Khu 11, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Huy Thành	172049519	20/7/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	89.343		25.222	50.441		13.680
243	Trần Ngọc Hưng	8028329448	102 Nguyễn Huệ, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Ngọc Hưng	171891131	21/4/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	116.692		38.900	77.792		
244	Nguyễn Thị Vân	8052648540	SN 230, Nguyễn Huệ, Ngọc Trạo, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Vân	171641706	13/12/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	198.816			198.816		
245	Tạ Ánh Dương	8056095551	SN 43 - Bà Triệu - K1, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Tạ Ánh Dương	173263738	29/8/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	74.556			74.556		
246	Bùi Văn Hạnh	8058805415	183 - K13, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Bùi Văn Hạnh	173662023	10/5/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	240.805		80.179	160.356		270

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
247	Lê Thành Công	8060685031	Khu 13, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thành Công	171828243	08/7/2015	CA tỉnh Thanh Hóa	199.755		66.555	133.110		90
248	Nguyễn Trung Thành	8063566586	SN 229- Nguyễn Văn Cừ-K13, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Trung Thành	171582127	31/7/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	226.490		68.812	157.678		
249	Bùi Xuân Tâm	8063570631	Khu phố 13, Ngọc Trạo, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Bùi Xuân Tâm	172045900	03/11/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	553.700		6.000	547.700		
250	Đào Thái Học	8104531955	SN 32 - K10, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đào Thái Học	172590021	08/4/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	134.286		34.362	99.924		
251	Hoàng Thanh Lam	8105882473	142 - Nguyễn Huệ, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hoàng Thanh Lam	173668371	04/11/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	691.598		81.158	610.440		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
252	Phạm Ngọc Sứu	8119223015	SN 57 - K11, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Ngọc Sứu	172841255	14/11/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	148.205		49.401	98.804		
253	Nguyễn Thị Thoa	8140084798	K14, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Thoa	171597617	20/3/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	492.088		23.500	282.198		186.390
254	Nguyễn Thị Oanh	8171649575	SN 18, Bà Triệu, Khu 11, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Oanh	171340343	03/10/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	169.695		41.055	82.110		46.530
255	Vũ Thị Thêm	8175087292	K13, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Thị Thêm	171423811	09/5/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	550.335		27.965	335.980		186.390
256	Nguyễn Thị Yên	8202555619	Sn 08, Nguyễn Đình Chiểu, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Yên	171524184	22/9/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	360.520		85.776	120.754		153.990

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
257	Đỗ Văn Hải	8305954365	Số 262 Nguyễn Huệ, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đỗ Văn Hải	173668524	05/11/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	557.276		185.760	371.516		
258	Trịnh Văn Chung	8534157121	Số 152, Nguyễn Huệ, Phường Ngọc Trạo, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Văn Chung	172649215	01/01/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	67.050		6.840	13.680		46.530
259	Mai Thanh Hoàng	2800991177	Thôn 4, Xã Quang Trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Thanh Hoàng	172642620	01/4/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	3.598.100		1.077.494	2.154.996		365.610
260	Trịnh Quốc Thành	2801396332	Thôn 12 - Quang Trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Quốc Thành	173661458	07/6/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	1.087.275			838.755		248.520
261	Lê Xuân Lực	2801422060	Thôn 4 - Quan trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Xuân Lực	172041394	28/8/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	260.946			260.946		
262	Đặng Văn Luân	2801506338	Thôn 12, Xã Quang Trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đặng Văn Luân	171508268	08/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	136.686			136.686		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
263	Vũ Thị Gấm	2801993498	Thôn 6, Xã Quang Trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Thị Gấm	170093627	03/8/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	28.725		9.575	19.150		
264	Nguyễn Văn Đoàn	2802293410	Thôn 3, Xã Quang Trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Đoàn	172043040	22/4/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	528.148		176.048	352.100		
265	Mai Khả Hải	2802521113	Thôn 2, Xã Quang Trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Khả Hải	038090010115	02/01/2018	Cục cảnh sát	1.194.917		346.548	693.269		155.100
266	Hồ Xuân Đông	8055620889	SN 08, Đường 1A, Quang Trung, Xã Quang Trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hồ Xuân Đông	171641898	27/6/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	6.189.891	3.940.500	751.738	1.496.903		750
267	Nguyễn Thị Thảo	8063823635	Thôn 5, Xã Quang Trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Thảo	173159570	03/10/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	1.391.519		363.131	725.838		302.550
268	Đinh Văn Đông	8073828865	Xã Quang Trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đinh Văn Đông	171582503	06/11/2015	CA tỉnh Thanh Hóa	2.284.333		760.021	1.442.592		81.720

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
269	Trần Thị Vịnh	8195264408	Thôn 4 Quang Trung, Xã Quang Trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Thị Vịnh	171460058	14/6/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	1.879.205		512.061	1.209.969		157.175
270	Trần Văn Huy	8452809915	Thôn 1, Xã Quang Trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Văn Huy	173667975	13/8/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	1.512.404		489.012	978.032		45.360
271	Thiều Quang Vinh	8522681676	Thôn 4, Xã Quang Trung, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Thiều Quang Vinh	172049739	24/12/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	36.063		12.022	24.041		
272	Bùi Ngọc Anh	0310197395	402 - Nguyễn Huệ, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Bùi Ngọc Anh	172041298	20/8/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	276.885		92.295	184.590		
273	Mai Xuân Khởi	2800699454	129-Nguyễn Huệ, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Xuân Khởi	171625650	22/6/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	92.958		27.354	51.924		13.680
274	Phạm Khắc Hùng	2801409976	Khu 2 - Phú Sơn, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Khắc Hùng	171882062	21/9/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	1.397.824		451.134	902.275		44.415

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
275	Hoàng Việt Dũng	2801418956	Phú Sơn, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hoàng Việt Dũng	173663612	27/02/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	419.327		122.748	296.579		
276	Đỗ Văn Thường	2801990320	KP5, Phú Sơn, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đỗ Văn Thường	174311104	27/7/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	51.330					51.330
277	Lê Đình Vinh	2802274591	610 K1, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Đình Vinh	172878819	04/12/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	4.240.578		1.178.636	2.357.302		704.640
278	Nguyễn Văn Dân	2802301397	K1, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Dân	172640801	05/6/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	1.073.357		266.983	533.665		272.709
279	Lê Đăng Chinh	2802305049	K3, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Đăng Chinh	172041154	05/8/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	1.397.608		465.742	930.936		930
280	Trịnh Thị Nhu	2802483676	Khu 3, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Thị Nhu	171238538	23/7/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	106.470		35.490	70.980		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
281	Lô Văn Tình	2802518840	Ngõ 3-Đặng Quang-Khu 2, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lô Văn Tình	173667596	28/6/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	56.025		14.115	28.230		13.680
282	Trịnh Văn Thắng	8014101563	KP5, Phú Sơn, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Văn Thắng	171628043	01/01/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	233.790		77.930	155.860		
283	Phạm Văn Hùng	8048045638	25 - K6, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Văn Hùng	173305960	15/7/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	2.027.695		665.978	1.274.567		87.150
284	Trần Quốc Ký	8092074740	Số 478, đường Nguyễn Huệ, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Quốc Ký	173668233	01/9/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	1.716.039		526.890	1.053.789		135.360
285	Trịnh Văn Dương	8121935997	K3, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Văn Dương	173661390	04/7/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	186.390					186.390
286	Nguyễn Thị Nhung	8188037274	SN 77 - K4, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Nhung	171701628	30/11/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	588.527		196.178	392.349		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
287	Tôn Quang Long	8188269349	K3, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Tôn Quang Long	171417364	02/8/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	3.132.691		873.125	1.746.266		513.300
288	Lê Huy Nam	8188404460	K5, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Huy Nam	171423498	04/4/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	63.530					63.530
289	Nguyễn Bá Bân	8188439826	KP3, Phú Sơn, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Bá Bân	173667912	01/9/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	51.330					51.330
290	Trịnh Văn Cấn	8208515316	225 - K1, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Văn Cấn	171701632	30/11/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	634.192		211.404	422.788		
291	Trịnh Ngọc Trung	8307076613	Kp1, Phú Sơn, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Ngọc Trung	172644610	28/8/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	378.330			186.390		191.940
292	Lê Tất Ngọc	8436695153	Đường Nguyễn Huệ, Phường Phú Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Tất Ngọc	171451503	10/3/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	2.652.705		842.265	1.684.530		125.910

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
293	Nguyễn Đình Khoa	2801398555	Khu 1 - bắc Sơn, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Đình Khoa	171597089	16/5/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	621.300					621.300
294	Trương Thị Kim Cúc	2801503249	K4, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trương Thị Kim Cúc	173666871	27/12/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	621.300					621.300
295	Vũ Thế Thao	2801506698	K5, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Thế Thao	172049040	18/7/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	621.300					621.300
296	Trần Văn Tuấn	2801573493	kp2 Bắc Sơn, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Văn Tuấn	171795530	18/7/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	58.533		18.313	36.620		3.600
297	Nguyễn Tuấn Đạt	2801591647	kp3, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Tuấn Đạt	172098359	08/6/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	186.390			186.390		
298	Mai Thị Tâm	2802056949	K4, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Thị Tâm	171697760	04/4/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	63.530					63.530
299	Nguyễn Thị Lệ	2802167568	245 - Bà Triệu - K1, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Lệ	173603759	01/4/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	3.016.650		920.010	1.839.990		256.650

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
300	Nguyễn Thị Lưu	2802227513	K5, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Lưu	173356203	25/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	94.187		31.396	62.791		
301	Lưu Văn Thao	2802307529	K4, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lưu Văn Thao	172626341	19/5/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	130.905		26.536	53.039		51.330
302	Trần Ngọc Việt	2802351630	K4, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Ngọc Việt	172643458	08/3/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	79.202		26.401	52.801		
303	Trần Anh Linh	2802419670	K4, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Anh Linh	173668705	27/02/2015	CA tỉnh Thanh Hóa	171.723		41.739	83.454		46.530
304	Nguyễn Văn Quang	2802452212	Khu 7, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Quang	172649882.	08/5/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	68.720		22.100	44.200		2.420
305	Lê Thị Thương	2802470613	19-Trần Hưng Đạo-Khu 4, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thị Thương	173269587	02/02/2015	CA tỉnh Thanh Hóa	239.310		77.670	155.340		6.300
306	Lê Hồng Nhung	2802577596	SN 125, Bà triệu, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Hồng Nhung	172439365.	24/10/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	33.552		9.864	19.728		3.960

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
307	Nguyễn Văn Trường	8000335360	K5, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Trường	171182694	08/5/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	85.820					85.820
308	Phạm Thanh Vương	8010509062	K4, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Thanh Vương	173664966	28/5/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	235.159		68.143	126.696		40.320
309	Đặng Thế Tuấn	8032332316	K3, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đặng Thế Tuấn	171477730	04/4/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	1.185.741		397.068	774.798		13.875
310	Mạc Quang Hưng	8048196193	Số 108 - K2, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mạc Quang Hưng	172046112	29/12/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	232.533		2.520	230.013		
311	Phạm Thị Muộn	8054978093	K11, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Thị Muộn	171182763	24/6/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	1.629.774		344.315	1.285.459		
312	Phạm Thị Vượng	8055626545	K3, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Thị Vượng	171891715	04/4/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	63.530					63.530
313	Lê Thị Hồng	8076803611	K5, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thị Hồng	171701332	04/4/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	51.330					51.330

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
314	Nguyễn Văn Du	8086881961	Khu 3, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Du	173159801	16/4/2018	CA tỉnh Thanh Hóa	325.848		93.108	186.210		46.530
315	Tổng Duy Hiền	8087148179	Sn 271 Bà Triệu, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Tổng Duy Hiền	171423606	24/8/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	1.048.134		310.170	620.334		117.630
316	Vũ Thị Mai	8108164015	Khu 4, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Thị Mai	173293459	17/10/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	258.166		85.092	170.194		2.880
317	Phạm Hải Anh	8130392634	293 - Bà Triệu, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Hải Anh	172640807	10/9/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	2.702.510		833.049	1.665.911		203.550
318	Nguyễn Ngọc Hiền	8163857927	K7, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Ngọc Hiền	171683078.	10/5/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	258.396		2.800	255.596		
319	Hoàng Tuấn Anh	8165974055	K4, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hoàng Tuấn Anh	171700046	19/10/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	1.226.250		352.720	868.400		5.130
320	Dương Thị Hà	8165978878	K4, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Dương Thị Hà	171701937	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	63.530					63.530

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
321	Nguyễn Trọng Thủy	8167284018	K5, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Trọng Thủy	170129864	04/4/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	4.200					4.200
322	Nguyễn Thị Yên	8167284226	K3, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Yên	170165920	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	63.530					63.530
323	Lê Đức Hạnh	8167284515	K3, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Đức Hạnh	171479273	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	1.850					1.850
324	Đinh Thị Hường	8167285205	K4, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đinh Thị Hường	171098461	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	63.530					63.530
325	Mai Thị Thu	8167285445	K3, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Thị Thu	171244236	04/4/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	1.850					1.850
326	Nguyễn Văn Mạnh	8192142472	K5, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Mạnh	171701099	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	63.530					63.530
327	Lê Thị Sen	8192142779	K3, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thị Sen	171423072	04/4/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	51.330					51.330
328	Đinh Thị Tám	8197471311	K3, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đinh Thị Tám	172962883	04/4/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	63.530					63.530

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
329	Lê Thị Cánh	8211170118	K5, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thị Cánh	170165760	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	113.460					113.460
330	Vũ Thị Huệ	8211170164	K5, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Thị Huệ	171701087	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	29.897		5.407	10.810		13.680
331	Tạ Thị Hoa	8316860214	K4, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Tạ Thị Hoa	171171172	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	51.330					51.330
332	Mai Xuân Hiếu	8415442440	K1, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Xuân Hiếu	173667055	18/3/2015	CA tỉnh Thanh Hóa	341.742		48.105	96.147		197.490
333	Nguyễn Thị Nguyệt	8439474699	K5, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Nguyệt	171828975	08/6/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	4.324.760		1.218.240	2.436.480		670.040
334	Nguyễn Văn Thanh	8469720817	Khu 5, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Thanh	038068002357	27/02/2017	Cục cảnh sát	1.970.232		619.998	1.239.999		110.235
335	Hoàng Văn Dũng	8482660444	SN 121, Khu 6, Phường Bắc Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hoàng Văn Dũng	038086006530	27/02/2010	Cục cảnh sát	1.921.275		582.196	1.164.389		174.690

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
336	Vũ Thị Thụ	2801989276	K8, Phường Đông Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Thị Thụ	171582073	02/5/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	68.071		22.637	45.254		180
337	Nguyễn Thị Lài	2801989660	K8, Phường Đông Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Lài	170165008	01/7/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	89.746		29.928	59.818		
338	Hoàng Văn Tấn	8038071572	45 - K5, Phường Đông Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hoàng Văn Tấn	172048268	09/10/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	6.470.110		1.753.932	3.507.868		1.208.310
339	Nguyễn Thị Lâm	8087358440	K7, Phường Đông Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Lâm	172642951	09/01/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	430.885		143.685	287.200		
340	Nguyễn Văn Quyết	8101099864	K8, Phường Đông Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Quyết	172655939	29/7/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	65.653		21.831	43.642		180
341	Vũ Anh Tuấn	8110267307	Khu 8, Phường Đông Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Anh Tuấn	173293461	23/01/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	2.408.607		723.578	1.447.159		237.870
342	Nguyễn Văn Khuyến	8180491655	K8, Phường Đông Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Khuyến	171508849	21/8/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	31.179		10.337	20.662		180

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
343	Nguyễn Thị Vinh	8181869756	Chợ 5 tầng, Phường Đông Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Vinh	171630171	12/02/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	430.885		143.685	287.200		
344	Lại Thị Thảo	2801996107	Liên giang, Xã Hà Lan (nay là phường Đông Sơn), Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lại Thị Thảo	171582382	21/01/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	108.090		20.520	41.040		46.530
345	Phạm Văn Thanh	2802505520	Điền Lư, Xã Hà Lan (nay là phường Đông Sơn), Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Văn Thanh	038086006916	12/7/2017	Cục cảnh sát	31.320		10.440	20.880		
346	Ngô Quang Tâm	8003178282	Đoài Thôn, Xã Hà Lan (nay là phường Đông Sơn), Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Ngô Quang Tâm	171641618	02/7/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
347	Vũ Thị Bích	8015412709	Điền lư, Xã Hà Lan (nay là phường Đông Sơn), Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Thị Bích	172640296	24/9/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	24.118		8.042	16.076		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
348	Nguyễn Quốc Toàn	8161894264	Đoài Thôn, Xã Hà Lan (nay là phường Đông Sơn), Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Quốc Toàn	171545106	06/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
349	Vũ Hồng Kỳ	8162190415	Liên giang, Xã Hà Lan (nay là phường Đông Sơn), Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Hồng Kỳ	170182012	01/7/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
350	Phạm Thị Mơ	8162403381	Xuân nội, Xã Hà Lan (nay là phường Đông Sơn), Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Thị Mơ	170232313	13/8/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
351	Lê Văn Đạt	8528213995	Thôn Liên giang, Xã Hà Lan (nay là phường Đông Sơn), Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Văn Đạt	171883476	19/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	143.149		32.213	64.406		46.530
352	Trịnh Thị Thanh	8295829274	111 - K7, phường Đông Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Thị Thanh	170122988	20/01/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	452.250					452.250

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
353	Hà Văn Tuấn	2801131456	số 22 Trần Phú - K3 - Ba Đình, , Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hà Văn Tuấn	173622097	23/7/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	310.650					310.650
354	Dương Thị Hiền	2801272270	K5 - Ba Đình, , Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Dương Thị Hiền	171508173	06/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	93.195			93.195		
355	Nguyễn Công Nguyên	2800461268	Khu Phố 2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Công Nguyên	170122236	28/3/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	970.358		9.000	961.358		
356	Vũ Khắc Bút	2800479498	K9, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Khắc Bút	171828872	09/12/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
357	Lê Xuân Kháng	2800539429	K1, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Xuân Kháng	173462115	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
358	Nguyễn Thị Hợp	2800999560	K1 Ba đình, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Hợp	173612424	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	46.613			46.613		
359	Mai Phi Hùng	2801272305	157 - Trần phú - Ba Đình, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Phi Hùng	170148400	20/02/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	211.451		65.013	146.338		100

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
360	Hồ Thị Hằng	2801306561	14 - Tô hiệu, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hồ Thị Hằng	173667399	11/5/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	126.244		41.748	83.496		1.000
361	Hoàng Văn Hùng	2801611981	K8, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hoàng Văn Hùng	171661776	03/10/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	200.091		66.720	133.371		
362	Lê Thị Thuý	2801699312	105-Trần Phú, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thị Thuý	172049692	23/10/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	74.556			74.556		
363	Nguyễn Thị Hòa	2801992462	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Hòa	171683298	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
364	Nguyễn Thị Lý	2801992529	K1, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Lý	172543786	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260					124.260
365	Đỗ Thị Dung	2801992568	K1, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đỗ Thị Dung	172346716	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
366	Nguyễn Xuân Chiến	2801992631	K1, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Xuân Chiến	173465782	03/3/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
367	Lê Thị Vĩnh	2801994678	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thị Vĩnh	170122219	09/5/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260					124.260
368	Nguyễn Thị Lan	2801994692	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Lan	171615214	09/5/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	113.460					113.460
369	Tổng Thị Quý	2801996065	K1, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Tổng Thị Quý	171823445	09/5/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
370	Nguyễn Văn Tình	2801998270	K7, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Tình	173661440	08/7/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
371	Hoàng Trung Thông	2802101140	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hoàng Trung Thông	171545488	05/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
372	Phạm Thị Nhữ	2802101197	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Thị Nhữ	171103917	05/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
373	Phạm Văn Hoàn	2802211665	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Văn Hoàn	172098788	13/02/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	3.562.785		1.127.715	2.243.730		191.340

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
374	Lữ Trọng Nghĩa	2802412354	Số 2 Đình Công Tráng, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lữ Trọng Nghĩa	171863633	05/5/2015	CA tỉnh Thanh Hóa	1.113.573		299.736	599.487		214.350
375	Nguyễn Văn Tiến	2802423349	165 - Trần Phú, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Tiến	173356291	15/02/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	190.441		63.480	126.961		
376	Lê Công Hợp	8000426297	SN 151, Trần Phú, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Công Hợp	171839369	26/8/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	30.600		3.360	6.720		20.520
377	Trần Thị Oanh	8000662350	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Thị Oanh	170769823	09/12/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
378	Lê Thị Bằng	8048543802	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thị Bằng	171538762	09/5/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260					124.260
379	Nguyễn Văn Sơn	8054385664	K3, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Văn Sơn	172219005	21/01/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	438.642			127.992		310.650
380	Bùi Quang Chung	8067532725	Khu 11, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Bùi Quang Chung	173290373	02/4/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	256.650					256.650

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
381	Lê Thị Hoa	8112728786	12 - Đào Duy Từ, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Thị Hoa	172042411	03/3/2015	CA tỉnh Thanh Hóa	279.585		93.195	186.390		
382	Trần Thanh Tùng	8125457660	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Thanh Tùng	171597404	06/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
383	Trần Thị Út	8164240414	K11, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Thị Út	170166111	09/12/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260					124.260
384	Trần Thị Thắm	8164240421	K11, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Thị Thắm	171122640	09/12/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260					124.260
385	Nguyễn Sỹ Liên	8164241552	K9, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Sỹ Liên	171733156	09/12/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	63.530					63.530
386	Mai Văn Tùng	8164242605	Khu 10, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Văn Tùng	172047452	25/8/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	256.650					256.650
387	Nguyễn Thị Hợp	8165256248	K7, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Hợp	172651628	09/5/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
388	Trình Hữu Thắng	8166454789	Tổ 7 - K8, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trình Hữu Thắng	171697664	15/12/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	390.932		111.262	222.520		57.150
389	Mai Thị Hoàn	8166456056	K6, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Thị Hoàn	171394952	09/12/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	63.530					63.530
390	Trịnh Thị Quý	8193774763	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Thị Quý	171891954	09/12/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260					124.260
391	Trần Thị Huyền	8193775051	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Thị Huyền	171417373	09/12/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260					124.260
392	Trịnh Thị Giáp	8193775799	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Thị Giáp	170191372	09/12/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
393	Trịnh Thị Liên	8193776175	09, Cao Thắng, khu 3, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Thị Liên	170683995	12/7/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	412.705		131.817	280.888		
394	Hà Văn Tuấn	8223064153	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hà Văn Tuấn	171637001	09/12/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
395	Vũ Thị Ngọc	8223064481	K2, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Vũ Thị Ngọc	171169198	09/12/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260					124.260
396	Phạm Thị Hương	8539412230	171D, Trần Phú, Phường Ba Đình, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Thị Hương	171493059	04/5/2015	CA tỉnh Thanh Hóa	600.497		185.111	370.161		45.225
397	Nguyễn Quang Hưng	2801412016	Khu 4, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Quang Hưng	172046793	09/7/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	77.678			77.678		
398	Triệu Quang Khiêm	2801137458	Khu 1, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Triệu Quang Khiêm	173662701	26/6/2007	CA tỉnh Thanh Hóa	254.733			254.733		
399	Phạm Thị Cảnh	2801396244	Cổ đăm , Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Thị Cảnh	173665201	10/11/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	469.308		76.107	331.071		62.130
400	Trịnh Phi Long	2801715123	Cổ Đăm-p. Lam Sơn, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Phi Long	171694575	25/6/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	242.163		80.748	161.415		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
401	Trịnh Đình Chức	8051558693	208 - Khu 4, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Đình Chức	171250400	28/6/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	140.340		46.680	93.360		300
402	Phạm Quang Tráng	8046248248	299 Trần Phú - Cô Đàm, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Quang Tráng	171508834	07/5/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	438.612		60.103	121.859		256.650
403	Dương Hòa	2801969713	Công trường Lê Quý Đôn- Cô đàm, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Dương Hòa	191597242	17/5/2012	CA Thừa Thiên Huế	743.212		40.649	81.263		621.300
404	Lê Hồng Hải	8038071438	474-Trần Hưng Đạo- Khu 6, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Hồng Hải	170074654	26/5/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	4.829.864		889.939	3.025.435		914.490
405	Bùi Hải Lưu	8051551810	Khu phố 4, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Bùi Hải Lưu	172043340	19/5/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	892.185		295.245	590.490		6.450

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
406	Quốc Hưng Thanh	8461587144	Cô Đàm, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Quốc Hưng Thanh	174533920	22/5/2015	CA tỉnh Thanh Hóa	1.531.389		509.592	1.019.007		2.790
407	Trương Thị Hà	8298864252	Trần Phú - K1, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trương Thị Hà	172640007	13/02/2015	CA tỉnh Thanh Hóa	11.811		3.937	7.874		
408	Phạm Văn Huy	8082489425	SN 317 - Cô đàm, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Văn Huy	172046823	09/01/2016	CA tỉnh Thanh Hóa	1.074.960		294.540	589.080		191.340
409	Trương Văn Thành	8532461052	Khu 4, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trương Văn Thành	173664773	26/8/2008	CA tỉnh Thanh Hóa	87.570		13.680	27.360		46.530
410	Đỗ Quang Thiện	8052638775	Tổ 11 - Khu phố 2, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Đỗ Quang Thiện	171832006	20/01/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	4.064.735		1.120.013	2.240.052		704.670
411	Lại Thị Vân	8102627027	Sn 04, Đường Lê Lợi, Khu 2, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lại Thị Vân	172643476	31/5/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	108.090		20.520	41.040		46.530

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
412	Trần Văn Trường	8301861913	SN 02-Trần Phú-Khu 2, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Văn Trường	173661354	26/7/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	6.395.690		1.737.671	3.475.374		1.182.645
413	Hà Thị Thủy	2801396276	424-Trần hưng Đạo-Khu 6, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Hà Thị Thủy	172640584	04/11/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	304.272		25.936	213.926		64.410
414	Trịnh Ngọc Hà	8172611366	K4, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trịnh Ngọc Hà	171615150	21/7/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	209.940					209.940
415	Mai Huy Thám	8014094443	Tôn Cổ Đàm, Lam Sơn, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Mai Huy Thám	171828713	08/02/2012	CA tỉnh Thanh Hóa	201.913		67.332	134.581		
416	Lê Xuân Thanh	8434230843	Khu 2, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Xuân Thanh	173270878	30/3/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	155.120		41.040	82.080		32.000
417	Bùi Hữu Mạnh	8119083008	Nghĩa Môn - K1, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Bùi Hữu Mạnh	151326456	10/3/2014	CA tỉnh Thái Bình	41.433		13.817	27.616		

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
418	Lê Tiến Cường	8348903100	Khu 6, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Tiến Cường	174532433	12/12/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	756.031		109.117	218.214		428.700
419	Phạm Việt Dũng	8038071205	SN 36 đường Ngô Văn Sở, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Việt Dũng	172046768	15/7/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	466.835		155.214	311.621		
420	Phạm Thị Côi	8432807645	SN 16-Trần Hưng Đạo-Khu 6, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Phạm Thị Côi	174533752	26/01/2015	CA tỉnh Thanh Hóa	84.774		25.933	51.866		6.975
421	Lại Văn Hải	2801993339	Cổ đăm, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lại Văn Hải	172647160	19/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
422	Nguyễn Xuân Đức	2801993787	K1, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Xuân Đức	172247460	23/01/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
423	Bùi Thị Nguyệt	2801996643	K6, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Bùi Thị Nguyệt	171269345	06/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
424	Lương Trung Huân	8171409245	K6, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lương Trung Huân	171416210	05/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
425	Trần Văn Đề	8211170598	312 cô đam, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Văn Đề	170055863	09/7/2009	CA tỉnh Thanh Hóa	62.130					62.130
426	Bùi Thị Hằng	8171406999	K6, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Bùi Thị Hằng	171642118	05/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260					124.260
427	Trần Trọng Cứ	8171409407	K6, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Trọng Cứ	171582607	05/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260					124.260
428	Lê Ngọc Anh	8180489053	K2, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Ngọc Anh	171637691	05/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260					124.260
429	Lê Mạnh Hùng	8063048591	Số 210 đường Trần Phú, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Mạnh Hùng	172047446	13/5/2015	CA tỉnh Thanh Hóa	32.500					32.500
430	Lê Hồng Quang	8174131929	K6, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Lê Hồng Quang	172044051	05/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	124.260					124.260

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4931	4934	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
431	Trần Thị Bích Liên	2802096772	K6, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Thị Bích Liên	171882468	05/4/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	63.530					63.530
432	Nguyễn Thị Hiền	2800720811	220- Trần Phú- Lam Sơn, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Nguyễn Thị Hiền	171282916	09/9/2013	CA tỉnh Thanh Hóa	31.893			31.893		
433	Trần Ngọc Thắng	2802314621	Trần Phú - K2, Phường Lam Sơn, Thị xã Bim Sơn, Thanh Hoá	Trần Ngọc Thắng	171182035	23/8/2010	CA tỉnh Thanh Hóa	89.556		29.863	59.693		